

Số: /KH-UBND

Sầm Sơn, ngày tháng năm 2022

**KẾ HOẠCH  
Phòng chống thiên tai  
trên địa bàn thành phố Sầm Sơn đến năm 2025**

Trong những năm qua, công tác phòng, chống thiên tai thành phố Sầm Sơn đã có những bước phát triển đáng kể, chuyển từ bị động ứng phó sang chủ động phòng ngừa. Các cấp, các ngành trong thành phố ngày càng chủ động hơn trong công tác phòng, chống thiên tai, góp phần quan trọng vào việc phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Do đặc điểm của vị trí địa lý, thành phố Sầm Sơn chịu ảnh hưởng của hai hình thái thời tiết Bắc Bộ và Trung Bộ. Hầu như năm nào thành phố cũng chịu ảnh hưởng của các loại hình thiên tai như: Bão, ngập lụt, mưa lớn, lốc, sét, hạn hán, xâm nhập mặn.... Thiệt hại do thiên tai gây ra đối với thành phố là hết sức nặng nề, không những gây thiệt hại về người, tài sản, môi trường sinh thái mà còn tác động sâu sắc tới sự phát triển kinh tế - xã hội. Mặc dù thành phố đã chỉ đạo thực hiện đồng bộ nhiều biện pháp, giải pháp và đạt được những kết quả đáng kể trong những năm qua nhưng do còn hạn chế về nguồn lực nên còn nhiều công trình phòng, chống thiên tai xung yếu chưa được đầu tư tu bổ, sửa chữa, nâng cấp; vật tư, phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn còn hạn chế....

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương; UBND thành phố Sầm Sơn ban hành Kế hoạch phòng, chống thiên tai trên địa bàn thành phố Sầm Sơn đến năm 2025 nhằm chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai; ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố trong thời gian tới.

**PHẦN I**

**CĂN CỨ PHÁP LÝ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**I. CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ LẬP KẾ HOẠCH**

- Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều số 60/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017;

- Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai;

- Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai;

- Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

- Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

- Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

- Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 09/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, củng cố và nâng cao năng lực cho lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã;

- Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương;

- Kế hoạch hành động số 200-KH/TU ngày 29/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai;

- Quyết định số 3079/QĐ-UBND ngày 15/8/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai.

- Quyết định số 3753/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hành động của UBND tỉnh Thanh Hóa thực hiện Quyết định số 987/QĐ-TTg ngày 09/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch hành động số 200-KH/TU ngày 29/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

## **II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

1.1. Chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm thiểu tổn thất về người và tài sản của nhân dân và nhà nước; cùng với cả nước từng bước xây dựng quốc gia có khả năng quản lý rủi ro thiên tai, cộng

đồng, xã hội an toàn trước thiên tai, tạo điều kiện phát triển bền vững kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh, quốc phòng.

## 1.2. Phân đầu đến năm 2025

- Giảm 30% thiệt hại về người đối với các loại hình thiên tai có cường độ, quy mô tương đương đã xảy ra trong giai đoạn 2015 - 2020.

- Từng bước hoàn thiện hệ thống văn bản về phòng, chống thiên tai của thành phố, bảo đảm đồng bộ, thống nhất đầy đủ cho quản lý, chỉ đạo, chỉ huy và triển khai công tác phòng, chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn.

- Tổ chức, lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai được kiện toàn theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả; từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Phân đầu 100% chính quyền các cấp, cơ quan, tổ chức và hộ gia đình trên địa bàn thành phố được tiếp nhận đầy đủ thông tin về thiên tai; 100% lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai được đào tạo, tập huấn, phổ biến kỹ năng về phòng, chống thiên tai, đặc biệt là với các loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra trên địa bàn thành phố.

- Tổ chức xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành phòng, chống thiên tai theo hướng đồng bộ, liên thông, theo thời gian thực.

- Nâng cao khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng, công trình phòng, chống thiên tai, nhất là hệ thống đê điều, hồ đập, khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão, đảm bảo an toàn trước thiên tai theo mức thiết kế, không làm gia tăng nguy cơ rủi ro thiên tai.

## 2. Yêu cầu

- Phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng, Chính phủ, của tỉnh và của Hội đồng nhân dân thành phố; Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch của cấp trên; tình hình thực tế và nguồn lực của thành phố. Phòng, chống thiên tai là nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị, là trách nhiệm và nghĩa vụ của toàn dân, toàn xã hội trong đó Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, tổ chức và cá nhân chủ động, cộng đồng hỗ trợ, giúp nhau. Đề cao vai trò chủ động tại cơ sở và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức.

- Kế hoạch phòng, chống thiên tai được thực hiện đồng bộ theo 3 giai đoạn: phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả, trong đó lấy nội dung chủ động phòng ngừa là chính.

- Nội dung phòng, chống thiên tai phải được lồng ghép trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả thành phố, địa phương và quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, phải tính toán đầy đủ các tác động của thiên tai, hạn chế làm gia tăng rủi ro thiên tai.

- Phòng, chống thiên tai phải thực hiện theo phương châm nhà nước và nhân dân cùng làm, sử dụng hiệu quả nguồn lực của nhà nước, phát huy mọi

nguồn lực và trách nhiệm của cộng đồng, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài thành phố.

- Phòng, chống thiên tai trên cơ sở ứng dụng công nghệ tiên tiến; kế thừa, phát huy những kinh nghiệm truyền thống; thúc đẩy hợp tác, trao đổi, chia sẻ thông tin với các địa phương trong tỉnh, ngoài nước và các tổ chức quốc tế.

- Các cấp, các ngành trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao phát huy tối đa vai trò, trách nhiệm để phòng, chống thiên tai, ứng phó sự cố và tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “4 tại chỗ” và nguyên tắc “phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả”. Xây dựng các Chương trình, dự án cụ thể, huy động tối đa các nguồn lực đầu tư củng cố cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng, mua sắm, trang bị vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nâng cao năng lực để đảm bảo yêu cầu của công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó sự cố và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2025 của thành phố.

## **PHẦN II**

### **ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN, DÂN SINH, KINH TẾ - XÃ HỘI,**

#### **I. ĐÁNH GIÁ ĐẶC ĐIỂM VỀ TỰ NHIÊN, DÂN SINH, KINH TẾ - XÃ HỘI**

##### **1. Vị trí địa lý**

Sầm Sơn là thành phố trẻ của tỉnh Thanh Hóa, cách trung tâm thành phố Thanh Hóa 16 km về phía Đông; phía Bắc giáp huyện Hoằng Hóa, phía Nam giáp huyện Quảng Xương, phía Đông giáp Vịnh Bắc Bộ, phía Tây giáp thành phố Thanh Hóa. Thành phố có 11 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, gồm 8 phường: Bắc Sơn, Trung Sơn, Trường Sơn, Quảng Tiến, Quảng Châu, Quảng Cư, Quảng Thọ, Quảng Vinh và 3 xã: Quảng Đại, Quảng Hùng, Quảng Minh. Tổng diện tích tự nhiên 4.494,21 ha; có bờ biển dài khoảng 15 km.

##### **2. Đặc điểm khí hậu**

- Sầm Sơn là thành phố đồng bằng ven biển nằm trong tiểu khí hậu của đồng bằng Thanh Hóa, có nền nhiệt độ cao với hai mùa chính: mùa Hè khí hậu nóng ẩm, mưa nhiều, chịu ảnh hưởng của gió Tây khô nóng; mùa Đông khô hanh, rét đậm, rét hại, sương giá, sương muối, ít mưa. Xen kẽ giữa hai mùa chính là khí hậu chuyển tiếp; giữa Hè sang Đông là mùa Thu thường có bão, lụt, giữa Đông sang Hạ là mùa xuân có mưa phùn.

- Khí hậu, thời tiết nhìn chung thuận lợi cho phát triển cây trồng vật nuôi. Tuy nhiên, ở một số thời điểm có biến động bất thường của thời tiết: vào đầu vụ Xuân thường có rét đậm, rét hại, sương muối, hạn hán, cuối vụ có gió mùa Tây Nam sớm; vụ Mùa, đầu và giữa vụ thường xảy ra giông, sét, ATNĐ, bão, mưa lớn gây lụt, nắng nóng làm ảnh hưởng đến sản xuất, gây thiệt hại nhiều đến hoa màu, tài sản của người dân.

##### **3. Đặc điểm hệ thống sông ngòi, công trình phòng chống thiên tai**

### **3.1. Hệ thống sông chính trên địa bàn thành phố**

- Sông Mã: Bắt đầu đi vào thành phố Sầm Sơn tại phường Quảng Thọ đi qua 3 phường trên địa bàn thành phố (Quảng Châu, Quảng Tiến, Quảng Cư), chiều dài khoảng trên 06 km và đổ ra biển tại cửa Lạch Hới.

- Sông Thông nhất (sông Tĩnh): Bắt đầu đi vào thành phố Sầm Sơn tại phường Quảng Thọ đi qua phường Quảng Châu, chiều dài khoảng 02 km và đổ ra sông Mã qua cống Quảng Châu.

- Sông Huyện: Bắt đầu đi vào thành phố Sầm Sơn tại phường Quảng Thọ đi qua phường Quảng Châu, chiều dài khoảng 02 km và đổ vào sông Đơ.

- Sông Đơ: Bắt nguồn từ sông huyện tại phường Quảng Châu chia làm 2 nhánh với chiều dài khoảng 03 km. Nhánh sông thứ nhất đi qua ranh giới của phường Trường Sơn, phường Quảng Vinh và đổ ra biển qua cống Trường Lệ; Nhánh sông thứ hai đi qua địa bàn phường và đổ ra sông Mã qua cống sông Đơ.

### **3.2. Hệ thống thủy lợi**

- Hệ thống kênh tưới, tiêu: tổng chiều dài kênh, mương là 129,43 km (kiên cố hóa 78,67 km, đạt 60,8%),

- Trạm bơm: tổng số trạm bơm 9 cái, chủ yếu là trạm bơm tưới. Hệ thống trạm bơm được bảo dưỡng, bảo trì thường xuyên.

- Hệ thống cống tưới, tiêu: tổng số cống 05 cái, chủ yếu để tưới.

### **3.3. Hệ thống đê điều, kè biển**

- Trên địa bàn thành phố có tổng chiều dài các tuyến đê là 7,8 km đê, trong đó: Tuyến đê cấp II là 4,0 km, đê cấp IV là 3,8 km. Ngoài ra còn có đoạn kè biển dài 3,52 km tại phường Quảng Cư.

- Có 04 cống dưới đê cấp II; 12 cống dưới đê cấp IV; cống không hoạt động 03 cống, cống cần tu sửa 04 cống.

**3.4. Hệ thống cảng cá, khu neo đậu tàu thuyền:** Trên địa bàn thành phố có 1.737 phương tiện tàu thuyền đánh bắt hải sản, có 01 cảng cá Lạch Hới và 01 khu neo đậu âu tránh trú bão tàu thuyền phường Quảng Tiến, ngoài ra các tàu, bè còn neo đậu tại bãi ngang dọc bờ biển tại các xã, phường và cống cửa sông Quảng Châu, cống Trường Lệ.

**4. Đặc điểm dân số:** Tính đến tháng 6/2021 dân số trên địa bàn thành phố là 111.407 người, chủ yếu là dân tộc kinh; mật độ dân số khoảng 2.479 người/km<sup>2</sup>. Theo rà soát, thống kê năm 2021, trên địa bàn thành phố có 7 xã, phường; 23 thôn, khu phố; 7.699 hộ/31.880 khẩu nằm trong khu vực trũng thấp, ven sông, ven biển có nguy cơ cần phải di dời. Cụ thể:

- Phường Trường Sơn có 1 khu phố (*Vinh Sơn*); tổng 80 hộ/280 khẩu;

- Phường Bắc Sơn có 4 khu phố (*Hải Thành, Long Sơn, Khánh Sơn, Lập Công*); tổng 1.660 hộ/6.987 khẩu;

- Phường Trung Sơn có 3 khu phố (*Nam Hải, Bắc Kỳ, Trung Kỳ*); tổng 1.660 hộ/6.987 khẩu.

- Phường Quảng Vinh có 6 khu phố (*Quang Minh, Thanh Minh, Hồng Hải, Đông Đức, Tây Nam, Nam Bắc*); tổng 1.802 hộ/7.542 khẩu;

- Phường Quảng Cư có 3 khu phố (*Thành Thắng, Hồng Thắng, Tiến Lợi*); tổng số 689 hộ/2.133khẩu;

- Xã Quảng Hùng có 4 thôn (*Thôn 1, 2, 3, 4*); tổng 1.121 hộ/4.815 khẩu.

- Xã Quảng Đại có 2 thôn (*Phú Xá, Thủ Phú*); tổng 869 hộ/3.800 khẩu.

## 5. Về tăng trưởng kinh tế

- Tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân giai đoạn 2016 - 2019 đạt 17,8%, vượt 1,3% so với giai đoạn 2010 – 2015<sup>1</sup>; Cơ cấu kinh tế giai đoạn 2016-2019 chuyển dịch đúng hướng (theo hướng giảm dần tỷ trọng nông nghiệp, tăng tỷ trọng dịch vụ- thương mại và công nghiệp – xây dựng). Tổng giá trị sản xuất năm 2020 đạt 10.284 tỷ đồng, gấp 1,75 lần năm 2015; thu nhập bình quân đầu người đạt 57,7 triệu đồng, gấp 1,6 lần năm 2015.

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng khá. Tổng thu ngân sách giai đoạn 2016-2020 đạt 3.322 tỷ đồng, gấp 6,5 lần giai đoạn 2011 - 2015; tỷ lệ tăng thu ngân sách bình quân hàng năm là 24,8%. Chi ngân sách nhà nước đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, ưu tiên chi đầu tư phát triển. Tổng chi ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020 ước đạt 3.822 tỷ đồng; trong đó, chi đầu tư phát triển chiếm tỷ trọng 50,2%, chi thường xuyên chiếm 49,8%.

- Trong giai đoạn 2015 - 2020, thiên tai gây thiệt hại kinh tế cho thành phố Sầm Sơn khoảng 40 tỷ đồng. Thiên tai gây thiệt hại cho các ngành như Nông nghiệp, Công nghiệp, Du lịch, Thương mại và dịch vụ,... Trong đó, ngành Nông nghiệp (Trồng trọt, Chăn nuôi, Thủy sản,...) bị ảnh hưởng và chịu thiệt hại nặng nề nhất.

## II. ĐÁNH GIÁ ĐẶC ĐIỂM KẾT CẤU HẠ TẦNG

### 1. Hệ thống giao thông

Hệ thống giao thông được ưu tiên nguồn lực (cả của tỉnh và thành phố) để đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo, nâng cấp theo hướng đồng bộ, kết nối giữa Sầm Sơn với các địa phương khác trong tỉnh, giữa nội thành và ngoại thành, giữa các khu dân cư cũ và các khu dân cư mới. Trong giai đoạn 2016-2020 thành phố đã hoàn thành đầu tư một số tuyến đường giao thông quan trọng như: Quốc lộ 47 mở rộng và kéo dài đến cảng Hới; Đại lộ Nam sông Mã giai đoạn 1; đường bộ ven biển qua địa phận tỉnh Thanh Hóa (tiểu dự án 4: Đoạn từ Đại lộ Nam sông Mã, Sầm Sơn đến Cầu Ghép, Quảng Xương); Cải tạo, nâng cấp đường Hồ Xuân Hương, (đoạn từ chân núi Trường Lệ đến Vạn Chài); ...và một số dự án lớn khác đang được thực hiện đầu tư như: Đường từ Ngã ba Voi đi

<sup>1</sup> Năm 2020, do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 làm ảnh hưởng đến tốc độ tăng giá trị sản xuất; tốc độ tăng giá trị sản xuất trong giai đoạn 2016-2020 đạt 10,7% .

Nam Sầm Sơn; Nâng cấp, cải tạo đường Thanh niên; Nâng cấp, cải tạo đường Nguyễn Du; đường Tây Sầm Sơn 5 (đoạn từ Đại lộ Nam Sông mã đến QL 47) và tuyến đường Hai bà Trưng (đoạn từ đại lộ Nam sông Mã đến đường Trần Hưng Đạo),...; Chuẩn bị đầu tư các tuyến đường chính như đường Tây Sầm Sơn 3, Lê Thánh Tông, đường 4C, trục cảnh quan Thanh Hóa - Sầm Sơn... Diện tích đất giao thông tính trên dân số đạt trên  $11\text{m}^2/\text{người}$ ; Hệ thống giao thông được đầu tư từ các dự án, góp phần hoàn thiện cơ sở hạ tầng tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

## **2. Hạ tầng điện**

Trên địa bàn thành phố Sầm Sơn được cung cấp nguồn điện chính khu vực thành phố Sầm Sơn bằng lưới điện Quốc gia thông qua Trạm biến áp 110kV Sầm Sơn công suất  $S = (25+40)\text{MVA} - 110/35/22$ ; Trạm biến áp 110kV Tây thành phố công suất  $S = (40+40)\text{MVA} - 110/35/22$  đảm bảo cấp điện an toàn đạt tiêu chuẩn và đáp ứng nhu cầu sử dụng điện phục vụ phát triển KT-XH tổng công suất các trạm 152 MVA. Đường trung thế có chiều dài gần 120 km đường dây. Tính đến thời điểm hiện tại toàn thành phố có 418 trạm biến áp phụ tải với tổng công suất 152.805 KVA cấp điện cho 28.936 hộ/ 28.936 hộ dân và các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trên địa bàn (toàn thành phố: 08 phường và 03 xã) đạt 100% đáp ứng được yêu cầu sử dụng điện của người dân và nhu cầu phát triển KT-XH của thành phố. Hệ thống cung cấp điện đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, an toàn theo quy định.

## **3. Hệ thống Đê điều, Thủy lợi**

### **3.1. Hệ thống Đê điều, kè biển**

- Trên địa bàn thành phố có tổng chiều dài các tuyến đê là 7,8 km đê, trong đó: trong đó: Tuyến đê cấp II là 4,0 km, đê cấp IV là 3,8 km. Ngoài ra còn có đoạn kè biển dài 3,52 km tại phường Quảng Cư.

- Có 04 cống dưới đê cấp II; 12 cống dưới đê cấp IV; cống không hoạt động 03 cống, cống cần tu sửa 04 cống.

- Toàn bộ hệ thống đê bảo vệ trực tiếp cho 5/11 xã phường trên địa bàn thành phố, đây đều là những vùng trọng điểm kinh tế, văn hóa, chính trị của thành phố Sầm Sơn. Trong những năm gần đây, được sự quan tâm của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Bộ, ngành Trung ương và UBND tỉnh đã đầu tư tu bổ, nâng cấp hệ thống đê điều nhưng vẫn chưa đáp ứng so với yêu cầu thực tế, hiện còn nhiều đoạn đê, kè yếu ách cần được tu bổ, nâng cấp để đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai. Theo kết quả kiểm tra, rà soát, sau mùa mưa bão năm 2021 trên địa bàn thành phố vẫn còn tồn tại 02 trọng điểm xung yếu về đê điều.

### **3.2. Hệ thống thủy lợi**

- Hệ thống kênh tưới, tiêu: tổng chiều dài kênh, mương là 129,43 km (kiên cố hóa 78,67 km, đạt 60,8%),

- Trạm bơm: tổng số trạm bơm 9 cái, chủ yếu là trạm bơm tưới. Hệ thống

trạm bơm được bảo dưỡng, bảo trì thường xuyên.

- Hệ thống công tưới, tiêu: tổng số công 05 cái, chủ yếu để tưới.

Hiện nay, hệ thống thủy lợi đã giải quyết cơ bản vấn đề cấp nước tưới phục vụ sản xuất, nuôi trồng thủy sản cho các xã, phường trên địa bàn thành phố. Tuy nhiên, do việc cải tạo, nâng cấp công trình thủy lợi lớn chưa được đồng bộ từ đầu mối đến mặt ruộng, chưa phát huy tối đa hiệu quả đầu tư và các công trình thủy lợi nhỏ (trạm bơm, kênh mương) hầu hết được đầu tư xây dựng từ những năm 80, 90 của thế kỷ trước nên đến nay đã xuống cấp.

#### **4. Hệ thống cảng cá, khu neo đậu tàu thuyền**

- Trên địa bàn thành phố có 1.737 phương tiện tàu thuyền đánh bắt hải sản, có 01 cảng cá Lạch Hới và 01 khu neo đậu tránh trú bão tàu thuyền phường Quảng Tiến, ngoài ra các tàu, bè còn neo đậu tại bãi ngang dọc bờ biển tại các xã, phường và công cửa sông Quảng Châu, cống Trường Lệ.

- Hiện nay các khu neo đậu tránh trú bão có nhiều hạng mục xuống cấp như: hạ tầng kỹ thuật phụ trợ, luồng lạch vào khu neo đậu bị bồi lắng, khi thủy triều xuống thấp tàu thuyền không thể vào neo đậu... do đó, đôi lúc còn chưa đáp ứng yêu cầu neo đậu, tránh trú an toàn khi có bão và ATNĐ xảy ra.

#### **5. Hệ thống thông tin liên lạc**

Hiện nay, trên địa bàn thành phố có các đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông và dịch vụ bưu chính: Vinaphone, Viettel, Mobiphone có 1 Trung tâm Bưu chính và viễn thông, 11 điểm bưu chính và viễn thông cấp xã, 11/11 xã, phường được phủ sóng viễn thông đảm bảo phục vụ thông tin liên lạc cho người dân trên địa bàn.

### **PHẦN III**

## **NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH**

### **I. ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI**

#### **1. Hệ thống văn bản chỉ đạo, điều hành của thành phố**

- Thực hiện Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ và các văn bản hướng, chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh và Sở, ban, ngành cấp tỉnh. Hàng năm, UBND thành phố Sầm Sơn đã kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS trên địa bàn thành phố. Trong đó, đồng chí Chủ tịch UBND thành phố là Trưởng ban; 01 đồng chí Phó Chủ tịch UBND thành phố làm Phó Trưởng ban Thường trực; thủ trưởng các ngành Quân sự Công an và phòng Kinh tế làm Phó Trưởng Ban và các thành viên là thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị, UB MTTQ và khối đoàn thể cấp thành phố; đồng thời phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS và Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy thành phố; Hàng năm, UBND thành phố đã



hàng hơn 15 Kế hoạch, phương án đề ứng phó với thiên tai, các văn bản chỉ đạo điều hành.

- Văn phòng thường trực:

+ Cấp thành phố: Văn phòng thường trực Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Văn phòng thường trực Phòng thủ dân sự, ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp thành phố làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, sử dụng bộ máy của phòng Kinh tế, Ban Chỉ huy Quân sự thành phố, Công an thành phố để thực hiện nhiệm vụ.

+ Cấp xã: Thành lập bộ phận thường trực của Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS cấp xã, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, sử dụng cán bộ Địa chính-Nông nghiệp, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự và một số cán bộ chuyên môn của UBND xã để thực hiện nhiệm vụ.

## **2. Lực lượng, phương tiện, vật tư, trang thiết bị phục vụ phòng, chống thiên tai**

- Triển khai thực hiện Quyết định số 3079/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai và Công văn số 30/PCTT&TKCN ngày 13/4/2020 của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh. UBND thành phố đã ban hành Công văn số 1582/UBND-KT ngày 04/5/2020 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 08/QĐ-TW/PCTT ngày 27/3/2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT ban hành hướng dẫn xây dựng và củng cố Đội xung kích PCTT cấp xã. Đến nay, 11/11 xã, phường đã kiện toàn, củng cố Đội xung kích PCTT cấp xã với số lượng thành viên đội xung kích PCTT&TKCN tại mỗi xã, phường từ 65 đến 70 thành viên.

- 11/11 xã, phường đã rà soát, kiện toàn lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã với 882 người/11 xã, phường.

- Căn cứ vào từng Phương án Phòng chống thiên tai đã được UBND thành phố và các ngành ban hành. UBND thành phố sẽ huy động các lực lượng thực hiện tham gia công tác PCTT và TKCN. Tổng số người có thể huy động từ các lực lượng Thanh niên, Hội Chữ thập đỏ, Dân quân tự vệ, Công an, Hội Phụ nữ... là 1.766 người.

- Căn cứ Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh. UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 2217/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 về việc giao chỉ tiêu cho UBND các xã, phường chuẩn bị vật tư dự trữ phòng, chống lụt bão bổ sung năm 2021 đảm bảo theo chỉ tiêu của tỉnh giao. Công tác chuẩn bị vật tư phòng chống lụt bão được các đơn vị, xã, phường quan tâm thực hiện, kết quả chuẩn bị vật tư dự trữ bổ sung phòng, chống lụt bão năm 2021 như sau: Đất: 800 m<sup>3</sup>; Rọ tre, thép: 500 cái; Đá hộc: 100 m<sup>3</sup>, Rơm rạ: 1.000 kg; Đá dăm: 40 m<sup>3</sup>; Bao tải: 5.000 cái; Cát: 1000 m<sup>3</sup>; Vải bạt: 2.300 m<sup>2</sup>; Tre cây: 1.200 cây; Phên liếp: 2.000 m<sup>2</sup>; Cọc tre: 1.200 cọc ; Bó rông: 500 bó.

- UBND thành phố đã chỉ đạo các ngành đơn vị, UBND các xã, phường thực hiện rà soát và chuẩn bị huy động các loại phương tiện, trang thiết bị có thể huy động được để phục vụ công tác PCTT và TKCN, gồm: 02 xe cứu hộ, 16 tàu, thuyền cứu nạn, 02 mô tô nước, 88 ô tô các loại, 16 máy ủi, máy kéo, 15 nhà bạt các loại, 985 phao cứu sinh....

### **3. Thông tin, truyền thông về phòng, chống thiên tai**

- UBND các cấp, Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS các cấp thông qua nhiều hình thức để phổ biến nội dung các văn bản chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai đến cộng đồng, cụ thể: Văn bản điện tử, facebook, zalo, email, SMS, hệ thống truyền hình, phát thanh, truyền đạt trực tiếp và các hình thức khác. Đối với các phương tiện hoạt động trên biển thông qua Đài Thông tin Duyên hải, hệ thống thông tin của Đồn Biên phòng Sầm Sơn và các hệ thống thông tin khác của hộ gia đình, cá nhân. Ngoài ra, Lãnh đạo Thành uỷ, UBND thành phố được trang bị điện thoại vệ tinh để phục vụ công tác chỉ huy, điều hành ứng phó thiên tai khi không sử dụng được các hình thức thông tin liên lạc thông thường.

- Văn phòng thường trực Chỉ huy phòng, chống thiên tai thành phố đã phối hợp với Trung tâm Văn hoá, Thông tin, Thể thao và Du lịch thành phố thường xuyên tuyên truyền, phổ biến rộng rãi pháp luật về phòng chống thiên tai, đề điều, thủy lợi; phổ biến kiến thức, kinh nghiệm về ứng phó thiên tai đến các cấp, các ngành và cộng đồng dân cư để các cấp, các ngành và mọi người dân chủ động ứng phó khi thiên tai xảy ra. Đồng thời, biểu dương những gương người tốt, việc tốt trong việc phòng, chống thiên tai. Tăng cường đăng tải các thông tin, kiến thức về phòng, chống thiên tai, ứng phó sự cố và tìm kiếm cứu nạn trên các ứng dụng mạng xã hội như Facebook, Zalo. Hiện nay, hầu hết các địa phương đều đã xây dựng trang Facebook “Phòng chống thiên tai”, kết nối với trang của tỉnh và Trung ương, thường xuyên theo dõi, cập nhật, chia sẻ các thông tin, bài viết từ trang của tỉnh và trung ương.

- Ban Chỉ huy Quân sự thành phố, Đồn Biên phòng Sầm Sơn, Công an thành phố, Hội Chữ thập đỏ thành phố đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, nâng cao năng lực, kỹ năng ứng phó đối với các loại hình thiên tai, tình huống sự cố thông qua công tác tuyên huấn, các lớp tập huấn cho cán bộ, hội viên, tình nguyện viên và cộng đồng dân cư; tuyên truyền gián tiếp thông qua các tờ rơi, các bài viết trên báo, đài, các phương tiện truyền thông. Hội Chữ thập đỏ thành phố tổ chức lồng ghép tuyên truyền trực tiếp về Luật phòng, chống thiên tai thông qua các lớp tập huấn cho cán bộ, hội viên, tình nguyện viên và cộng đồng dân cư; tuyên truyền gián tiếp thông qua các tờ rơi, các bài viết trên báo, đài. Trong đó, tập trung chủ yếu tuyên truyền về vai trò và trách nhiệm của cộng đồng trong phòng, chống thiên tai.

### **4. Năng lực và nhận thức của cộng đồng về PCTT**

- Hàng năm, Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS thành phố, phòng Kinh tế và các đơn vị liên quan đều tham mưu cho Thành uỷ, UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố triển khai đầy đủ mọi mặt của công tác phòng, chống

thiên tai đến các cấp, các ngành, đồng thời thường xuyên rà soát, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện tại các đơn vị. Với sự chỉ đạo quyết liệt của Thành uỷ, UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố, sự quyết tâm, vào cuộc mạnh mẽ của các cấp, các ngành, sự đồng lòng, hưởng ứng của các tầng lớp nhân dân, năng lực phòng, chống thiên tai của các sở, ban, ngành, địa phương đã có những bước phát triển rõ rệt.

- Thông qua các hoạt động đào tạo, tập huấn, diễn tập, truyền thông hàng năm, nhất là hoạt động của Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng. Cán bộ, người dân có các hoạt động tích cực trong công tác phòng, chống thiên tai. Các kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai ở cơ sở được chú trọng rà soát, cập nhật. Công tác chuẩn bị phòng, chống thiên tai được tổ chức thực hiện theo phương châm “4 tại chỗ”. Người dân tại khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai đã chủ động dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm; mua sắm trang thiết bị (áo phao, thuyền...) ứng phó thiên tai; sửa chữa, xây dựng nhà mới đảm bảo an toàn trước thiên tai.

Tuy nhiên, Sầm Sơn là thành phố biển; lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai của thành phố chủ yếu làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chưa được đào tạo, tập huấn bài bản, chuyên sâu; nguồn kinh phí cho các hoạt động tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, năng lực, kỹ năng của cộng đồng còn hạn hẹp... Vì thế nhận thức, năng lực, kỹ năng trong công tác phòng, chống thiên tai của một bộ phận cộng đồng còn hạn chế.

### **5. Cơ sở hạ tầng phòng, chống thiên tai**

- Đối với cơ sở hạ tầng nói chung: Do đặc điểm vị trí địa lý, với hơn 15 km bờ biển, hàng năm chịu tác động của rất nhiều loại hình thiên tai, đây là yếu tố bất lợi đối với hệ thống cơ sở hạ tầng, trong khi nguồn lực còn hạn hẹp. Vì vậy, tại một số địa bàn trọng điểm về công tác phòng, chống thiên tai (vùng ven biển), cơ sở hạ tầng của một số xã, phường vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu phòng, chống thiên tai.

- Đối với cơ sở hạ tầng các công trình phòng, chống thiên tai: Được sự quan tâm của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT và các Bộ, ngành Trung ương, cùng với nguồn lực của tỉnh, trong những năm vừa qua thành phố đã tập trung đầu tư tu bổ, sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới cho cơ sở hạ tầng các công trình phòng, chống thiên tai. Tuy nhiên, hệ thống công trình phòng, chống thiên tai đã xây dựng từ lâu, hiện nay nhiều công trình đã xuống cấp, hư hỏng nghiêm trọng. Năm 2021, đã xác định được 02 trọng điểm xung yếu về đề điều mất an toàn.

### **6. Nguồn lực tài chính thực hiện công tác phòng, chống thiên tai**

Được sự quan tâm của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT và các Bộ, ngành Trung ương, cùng với nguồn lực của tỉnh, trong những năm vừa qua đã ưu tiên bố trí kinh phí từ nhiều nguồn (ngân sách nhà nước, vốn vay ODA, vay ưu đãi nước, Quỹ phòng, chống thiên tai,...) cho hoạt động phòng, chống thiên tai. Tuy nhiên, hệ thống công trình phòng, chống thiên tai đã xây dựng từ lâu,

hiện nay nhiều công trình đã xuống cấp, hư hỏng nghiêm trọng, còn nhiều công trình trọng điểm, xung yếu trong khi nguồn lực của tỉnh và hỗ trợ của Trung ương còn hạn hẹp. Nguồn lực tài chính thực hiện công tác phòng, chống thiên tai một số năm như sau:

- Năm 2017: Tổng kinh phí cho công tác phòng, chống thiên tai để thực hiện tuyến kè biển, phường Quảng Cư: 266 tỷ. Trong đó: Trung ương đã cấp: 180 tỷ.

- Năm 2020: Tổng kinh phí cho công tác phòng, chống thiên tai để thực hiện nâng cấp đê Hữu Sông Mã, phường Quảng Cư, phường Quảng Tiến: 40 tỷ. Trong đó: Ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2020 là 40 tỷ.

## **II. CÁC LOẠI HÌNH VÀ CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI THƯỜNG GẶP**

### **1. Bão và áp thấp nhiệt đới**

Thường xảy ra từ tháng 6 đến tháng 10 hàng năm; bão trực tiếp ảnh hưởng hoặc đổ bộ vào thành phố Sầm Sơn thường từ 3-5 cơn bão/năm (thường các cơn bão mạnh và tiếp xảy ra vào trung tuần tháng 9, tháng 10).

Cấp độ rủi ro thiên tai thường gặp do bão, áp thấp nhiệt đới: Cấp 3.

### **2. Lũ, ngập lụt**

Khi có mưa lớn, bão lũ thì triều cường dâng cao từ 3-4m và khi kết hợp với lũ thượng nguồn về theo sông Mã thì mực nước biển có thể dâng cao từ 5-7m và gây ngập lụt một số vùng trũng thấp của thành phố.

Trên địa bàn thành phố có khoảng 4-5 km đê xung yếu dọc theo Sông Mã, khi mưa thượng nguồn về kết hợp với triều cường từ biển vào, mực nước sông Mã có thể dâng từ 5-6m gây tràn toàn bộ tuyến đê đoạn km K60B đến K60B+970 và có thể vỡ một số đoạn đê sông.

Cấp độ rủi ro thiên tai thường gặp do lũ, ngập lụt: Cấp 2.

**3. Sạt lở núi:** Mưa lớn có thể gây ra sạt lở núi ở khu phố Vinh Sơn, phường Trường Sơn.

Cấp độ rủi ro thiên tai thường gặp do sạt lở đất: Cấp 1, 2.

**4. Cháy rừng:** Nắng nóng kéo dài có thể gây cháy rừng ở khu vực rừng trên núi Trường Lệ.

**5. Sương muối, rét đậm, rét hại:** Hiện tượng sương muối, rét đậm, rét hại thường xảy ra vào tháng 12 - tháng 3 làm ảnh hưởng đến sự sinh trưởng phát triển của cây trồng, vật nuôi và đời sống của người dân trên địa bàn thành phố.

Cấp độ rủi ro thiên tai thường gặp do rét hại, sương muối: Cấp 1.

### **6. Hạn hán, nắng nóng, xâm nhập mặn**

Hiện tượng này xảy ra vào thời điểm tháng 5 - tháng 7; tình trạng nắng nóng kéo dài liên tục trong thời gian dài dẫn đến nguồn nước bị cạn kiệt, gây

hạn hán và hiện tượng EL Nino. Dự báo, nhiều khả năng mùa hè năm nay sẽ có nắng nóng kỷ lục cộng với các cơn bão mạnh, có thể xuất hiện siêu bão. Làm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp của người dân trên địa bàn.

Cấp độ rủi ro thiên tai thường gặp do nắng nóng: Cấp 1, 2.

### **III. CÁC BIỆN PHÁP, GIẢM THIỂU**

#### **1. Biện pháp công trình**

##### **1.1. Khu vực nội thành**

a) Triển khai nhanh các dự án đầu tư công của thành phố về chống ngập tại các phường nội thành. Thường xuyên kiểm tra hệ thống tiêu thoát nước, nạo vét các hồ ga, cống rãnh kênh, mương thoát nước bị bồi lắng; xây dựng hệ thống cống tại các khu chợ, khu dân cư tập trung, bến xe, các trục lộ giao thông chính...

b) Thường xuyên kiểm tra việc sử dụng an toàn hệ thống điện, nước, kho tàng (vật tư, máy móc, hàng hóa...), khảo sát các tòa nhà cao tầng cũ, xuống cấp, nhà ở tạm bợ ven sông, dọc bờ biển để có kế hoạch sửa chữa, nâng cấp và đảm bảo an toàn cho nhân dân và du khách mùa du lịch khi có thiên tai xảy ra. Đồng thời hướng dẫn, hỗ trợ nhân dân các biện pháp chằng chống nhà cửa an toàn nhằm phòng tránh tốc mái, sụp đổ khi xảy ra giông, gió, lốc xoáy.

c) Trang bị, nâng cấp và bảo vệ hệ thống, phương tiện thông tin liên lạc, thiết bị điện, trạm biến thế; khắc phục sửa chữa ngay khi xảy ra sự cố đường dây tải điện và có phương án đảm bảo nguồn điện dự phòng; từng bước ngầm hóa hệ thống đường dây điện, thông tin liên lạc.

d) Kiểm tra, khuyến cáo, yêu cầu các doanh nghiệp thực hiện chằng chống, gia cố các pa nô, bảng quảng cáo đúng kỹ thuật do ngành xây dựng quy định nhằm đảm bảo an toàn khi có bão, lốc xoáy, giông gió.

đ) Kiểm tra và có kế hoạch chặt tỉa, đốn hạ cây xanh không an toàn, không để xảy ra tình trạng ngã đổ khi xảy ra giông gió, mưa bão.

##### **1.2. Khu vực ngoại thành**

a) Triển khai thực hiện nạo vét sông, mương, cống tiêu đồng thời vận động nhân dân phát quang, nạo vét thông thoáng dòng chảy, tháo dỡ, dọn dẹp những vật cản trên bờ, lòng sông, mương, cống tiêu làm ách tắc dòng chảy, hạn chế đến việc tiêu thoát nước.

b) Thực hiện cấm móc cảnh báo ngập lụt tại những khu vực xung yếu trên địa bàn các xã, phường ven biển, cửa sông. Thực hiện việc lắp đặt biển báo giới hạn tải trọng đối với xe cơ giới đi trên đê theo đúng quy định tại Thông tư số 54/2013/TT-BNNPTNT ngày 17/12/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

c) Theo dõi chặt chẽ diễn biến sạt lở, chuẩn bị đầy đủ vật tư, nhân lực, phương tiện để xử lý kịp thời khi có tình huống xấu xảy ra.

d) Công tác sửa chữa, gia cố, nâng cấp, duy tu, bảo dưỡng, xử lý khẩn cấp các công trình phòng, chống thiên tai, thủy lợi:

- Trước mùa mưa, bão Ban chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS thành phố thực hiện tổng kiểm tra đánh giá chất lượng công trình phòng chống thiên tai, xác định vị trí xung yếu để xây dựng phương án xử lý đảm bảo an toàn cho công trình.

- Đẩy nhanh triển khai thực hiện Dự án nâng cấp đoạn đê hữu Sông Mã thuộc địa phận phường Quảng Tiến, phường Quảng Cư từ K60B đến K60B+970 (cao trình đạt từ +3.20-3.50m, mặt đê đất sinh lầy, ổ gà cục bộ).

- UBND các xã, phường, Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS các xã, phường tập trung kiểm tra, đề xuất đầu tư nâng cấp hoàn thiện hệ thống các công trình phòng, chống thiên tai trên địa bàn, các công trình công cộng phục vụ dân sinh như trường học, trạm y tế bị hư hỏng trong mùa mưa bão để tổng hợp đề xuất Quỹ bảo vệ và phát triển rừng và phòng chống thiên tai tỉnh Thanh Hóa hỗ trợ khắc phục theo quy định.

- Trong tình huống cấp bách, các địa phương phải huy động lực lượng thực hiện gia cố tạm thời một số đoạn bờ bao (*sông Huyện, sông Thống Nhất*) để bảo đảm không gây sạt lở và tràn bờ trong những đợt lũ theo phương châm “bốn tại chỗ”.

## **2. Biện pháp phi công trình**

2.1. Tổ chức Hội nghị tổng kết rút kinh nghiệm công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2021 và triển khai kế hoạch công tác năm 2022, đặc biệt trong công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý tình huống thiên tai.

2.2. Triển khai kế hoạch thực hiện Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về việc quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai, Chiến lược quốc gia phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai của tỉnh. Theo đó, xác định các kịch bản, lộ trình, chú trọng việc lồng ghép các biện pháp phòng, chống thiên tai vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, xã, phường.

2.3. Cập nhật, bổ sung hoàn chỉnh các Phương án chủ động phòng, chống, ứng phó thiên tai trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

2.4. Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai, Tìm kiếm cứu nạn & Phòng thủ dân sự thành phố, các ngành, xã, phường triển khai thực tốt kế hoạch, phương án chi tiết, cụ thể trong công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra; tăng cường công tác phối hợp hoạt động tìm kiếm cứu nạn.

2.5. Củng cố, kiện toàn và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai, Tìm kiếm cứu nạn và PTDS thành phố; xã, phường để thống nhất công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn ở mỗi đơn vị, mỗi địa phương. Tổ chức diễn tập ứng cứu tai nạn, sự cố và tìm kiếm cứu nạn tại địa bàn trọng điểm (các xã, phường ven biển) để nâng cao năng lực cho các lực lượng chuyên trách và

bán chuyên trách. Tăng cường kiểm tra công tác chuẩn bị thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai và TKCN tại các đơn vị trực thuộc, địa bàn cơ sở.

2.6. Lập kế hoạch đầu tư mua sắm các phương tiện, trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cho các đơn vị chuyên trách, các địa phương để thực hiện nhiệm vụ khi xảy ra thiên tai.

2.7. Tổ chức huy động, sử dụng lực lượng, phương tiện, trang thiết bị ứng cứu khi xảy ra sự cố, tai nạn trên địa bàn thành phố; huấn luyện sử dụng thành thạo các phương tiện, trang thiết bị hiện có.

2.8. Thường xuyên tổ chức tập huấn, hướng dẫn, tuyên truyền để nâng cao nhận thức cộng đồng về ứng phó với thiên tai đến tận xã, phường, thôn, khu phố, nhất là các hộ dân đang sinh sống, sản xuất tại các khu vực có nguy cơ ảnh hưởng của thiên tai.

2.9. Triển khai biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, hạn chế những tác động của biến đổi khí hậu đến môi trường, sản xuất, cuộc sống của người dân.

2.10. Kiểm tra hoạt động của các bến đò ngang tại phường Quảng Cư, Quảng Tiến, nhất là việc trang bị các phương tiện cứu sinh, thiết bị an toàn của các tàu, thuyền khi hoạt động trên sông.

2.11. Tăng cường quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đặc dụng trên núi Trường Lệ, rừng phòng hộ ven biển nhằm phát huy tác dụng phòng, chống, giảm thiểu thiệt hại khi xảy ra thiên tai, đồng thời góp phần cải thiện tình trạng ô nhiễm không khí, môi trường.

2.12. Giao phòng Kinh tế chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan thành lập Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm pháp luật trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đê điều.

2.13. Ban chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS thành phố hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã phường, các cơ quan, đơn vị triển khai tốt công tác thu, nộp Quỹ Phòng, chống thiên tai theo quy định tại Nghị định số 94/2014/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai.

2.14. Ban chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS thành phố; Ban chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS các xã, phường và cơ quan, đơn vị tổ chức trực ban phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố để nắm chắc diễn biến tình hình, đề phòng tình huống xấu và chuẩn bị phương án ứng phó thích hợp, hiệu quả. Đồng thời, theo dõi và thông tin kịp thời diễn biến tình hình thời tiết, thiên tai cho nhân dân trong khu vực biết để kịp thời ứng phó.

2.15. Tổ chức kiểm tra công tác PCTT và TKCN tại các cơ quan, đơn vị và xã, phường trên địa bàn thành phố.

2.16. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường thực hiện chế độ báo cáo về Văn phòng thường trực Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Văn phòng thường trực Phòng thủ dân sự, ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp thành phố:

a) Báo cáo định kỳ:

- Báo cáo sơ kết công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn 6 tháng đầu năm.

- Báo cáo tổng kết công tác PCTT&TKCN năm trước, triển khai nhiệm vụ công tác PCTT&TKCN năm tiếp theo.

b) Báo cáo đột xuất:

Khi có tình huống khẩn cấp về thiên tai xảy ra, phải báo cáo ngay bằng điện thoại, fax cho Văn phòng thường trực Chỉ huy Phòng, chống thiên tai (*phòng Kinh tế*) và Văn phòng thường trực Phòng thủ dân sự, ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp thành phố (*Ban chỉ huy Quân sự thành phố*) và sau đó báo cáo chính thức bằng văn bản về công tác ứng phó, tình hình thiệt hại, biện pháp khắc phục hậu quả và kiến nghị giải quyết.

## **2. Biện pháp ứng phó**

### **2.1. Về công tác sơ tán dân**

- Kịp thời huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ sơ tán dân sinh sống ở các khu vực nguy hiểm, vùng ven biển, vùng có nguy cơ ngập lụt, sạt lở đất đến nơi an toàn. Đảm bảo an toàn trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 còn diễn biến phức tạp.

- Tổ chức cung cấp lương thực, nhu yếu phẩm, nước sạch cho người dân, nhất là tại nơi sơ tán.

- Huy động đội ngũ y, bác sỹ tại chỗ, phương tiện, thuốc men để sơ cấp cứu, chữa bệnh cho người dân tại nơi sơ tán.

- Tổ chức các đoàn, đội tình nguyện hỗ trợ dân sinh, phòng chống dịch bệnh.

### **2.2. Thiết lập hệ thống thông tin liên lạc khẩn cấp**

- Các phương tiện thông tin, truyền thông tăng cường đưa tin về thiên tai cho chính quyền các cấp và nhân dân biết để chủ động phòng tránh, ứng phó.

- Ưu tiên xử lý sự cố thông tin và duy trì thông tin liên lạc bằng tất cả các hệ thống tại UBND các cấp, Văn phòng thường trực Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Văn phòng thường trực Phòng thủ dân sự, ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp thành phố, xã, phường, Ban Chỉ huy Quân sự thành phố, Đoàn Biên phòng Sầm Sơn, Công an thành phố, các phòng, ban, đơn vị liên quan.

- Chuẩn bị đầy đủ thiết bị, vật tư thông tin cơ động vô tuyến sóng ngắn, điện thoại vệ tinh,... phục vụ công tác phòng, chống thiên tai khi mạng điện thoại cố định và di động có sự cố.



### **2.3. Triển khai công tác đảm bảo y tế**

- Bố trí các đội y tế lưu động tại các khu vực thường xuyên bị ảnh hưởng thiên tai để sẵn sàng chăm sóc sức khỏe nhân dân. Các đội y tế lưu động phải có y, bác sĩ, thuốc, trang thiết bị và phương tiện cần thiết để cấp cứu, điều trị bệnh nhân tại nơi sơ tán.

- Các Bệnh viện đa khoa, Trung tâm y tế, Trạm y tế phải đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh, cấp cứu, điều trị bệnh nhân trong và sau thiên tai.

### **2.4. Tổ chức ứng cứu trên biển**

- Thống kê tàu thuyền trên biển.

- Thông báo diễn biến của bão, áp thấp nhiệt đới, kêu gọi tàu thuyền chủ động vào nơi tránh trú an toàn hoặc hướng dẫn tàu thuyền di chuyển thoát ra hoặc không đi vào khu vực nguy hiểm.

- Tổ chức lực lượng, phương tiện thường trực sẵn sàng tham gia tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi có tình huống.

- Đảm bảo an ninh trật tự, hướng dẫn, sắp xếp tàu thuyền neo đậu an toàn; không để người ở lại trên tàu thuyền, chòi canh thủy, hải sản.

- Duy trì mạng thông tin 02 chiều giữa tàu thuyền trên biển với bờ (Đài canh của Bộ đội Biên phòng, Đài Thông tin Duyên hải, điện thoại tập thể, cá nhân, gia đình,...) để thông báo, cảnh báo, hướng dẫn tàu thuyền vào nơi tránh trú khi có bão, ATNĐ, thời tiết nguy hiểm và sẵn sàng tiếp nhận, xử lý kịp thời các tình huống sự cố, tai nạn, thiên tai xảy ra.

### **2.5. Ứng phó khi thiên tai xảy ra**

Trên cơ sở các phương án, kế hoạch phòng, chống thiên tai đã phê duyệt và diễn biến tình hình thiên tai xảy ra trên địa bàn, các cấp, các ngành chủ động triển khai phương án và lựa chọn các biện pháp phù hợp để ứng phó thiên tai một cách linh hoạt, có hiệu quả. Các biện pháp cơ bản ứng phó với thiên tai như sau:

- Biện pháp cơ bản ứng phó đối với bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, ngập lụt, nước dâng, sạt lở đất do mưa, lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa, lũ hoặc dòng chảy:

+ Sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn; tập trung triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt là đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai khẩn cấp.

+ Di chuyển tàu thuyền, phương tiện nuôi trồng thủy, hải sản trên biển, ven biển, trên sông ra khỏi khu vực nguy hiểm; tổ chức kiểm đếm, hướng dẫn tàu thuyền neo đậu hoặc thực hiện biện pháp khác để bảo đảm an toàn.

+ Thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn đối với nhà cửa, công sở, bệnh viện, trường học, công trình và cơ sở kinh tế, an ninh, quốc phòng.

- + Chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất.
- + Kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố công trình phòng, chống thiên tai, công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng.
- + Giám sát, hướng dẫn và chủ động thực hiện việc hạn chế hoặc cấm người, phương tiện đi vào khu vực nguy hiểm trên sông, trên biển, khu vực và tuyến đường bị ngập sâu, khu vực có nguy cơ sạt lở đất do mưa, lũ hoặc dòng chảy và khu vực nguy hiểm khác.
- + Bảo đảm giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy, điều hành công tác phòng, chống thiên tai.
- + Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và tại địa điểm sơ tán.
- + Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai.
- + Huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với thiên tai.
  - Biện pháp cơ bản ứng phó đối với hạn hán và xâm nhập mặn:
  - + Điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và tình hình diễn biến hạn hán và xâm nhập mặn.
  - + Vận hành hợp lý công trình cấp nước, ưu tiên cấp nước sinh hoạt; sử dụng tiết kiệm, chống thất thoát nước.
  - + Ưu tiên cung cấp điện và vật tư, nhiên liệu cần thiết cho các trạm bơm.
  - + Tổ chức điều hành đóng mở cống lấy nước và ngăn mặn phù hợp với tình huống cụ thể.
  - Biện pháp cơ bản ứng phó đối với sương muối, rét hại:
  - + Triển khai biện pháp chống rét cho người, đặc biệt cho đối tượng dễ bị tổn thương.
  - + Triển khai chống rét và bảo đảm nguồn thức ăn cho gia súc.
  - + Triển khai biện pháp bảo vệ cây trồng phù hợp.
  - Biện pháp cơ bản ứng phó đối với động đất, sóng thần:
  - + Chủ động trú, tránh, bảo đảm an toàn khi xảy ra động đất.
  - + Chủ động sơ tán người ra khỏi khu vực chịu ảnh hưởng của sóng thần.
  - + Tổ chức tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương.
  - + Bố trí nơi ở tạm, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống, nhu yếu phẩm khác cho người dân bị ảnh hưởng.
  - + Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của nhà nước và

nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai.

- Đối với nắng nóng, lốc, sét, mưa đá và các loại thiên tai khác: Căn cứ vào dự báo, cảnh báo, tính chất và diễn biến thực tế của từng loại thiên tai, chủ động triển khai biện pháp ứng phó phù hợp với tình huống cụ thể; một số biện pháp ứng phó cơ bản:

+ Chủ động trú, tránh, bảo đảm an toàn.

+ Tổ chức tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương.

+ Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai.

- Đối với cháy rừng do tự nhiên:

+ Khẩn trương huy động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị để dập tắt cháy ngay từ khi mới xảy ra; chú ý tập trung lực lượng vào vị trí hướng gió lây lan.

+ Tùy vào mức độ lây lan của đám cháy, quyết định thực hiện biện pháp phát dọn băng trắng ngăn cản lửa ngay phía trước đầu hướng gió.

+ Đảm bảo an toàn cho lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy rừng.

### **3. Biện pháp khắc phục**

- Trong hoạt động khắc phục hậu quả sau thiên tai, ưu tiên công tác tìm kiếm người bị mất tích; cứu chữa người bị thương và thăm hỏi, động viên gia đình người bị nạn; hỗ trợ khẩn cấp lương thực, thuốc chữa bệnh, nhu yếu phẩm thiết yếu và hỗ trợ tâm lý để ổn định đời sống của người dân khu vực bị thiên tai.

- Triển khai kịp thời công tác vệ sinh môi trường, tiêu độc, khử trùng; phòng chống dịch bệnh, chăm sóc y tế; xử lý nguồn nước sạch cho người dân khu vực bị thiên tai.

- Tổ chức thống kê, đánh giá đúng thực tế thiệt hại do thiên tai gây ra, tổng hợp báo cáo kịp thời cấp trên; đề xuất nhu cầu hỗ trợ và phương án khắc phục hậu quả.

- Hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, vật tư, trang thiết bị, nhiên liệu và các điều kiện thiết yếu khác để phục hồi sản xuất; cung ứng vật tư, hàng hóa thiết yếu và thực hiện biện pháp quản lý bình ổn giá, bình ổn thị trường.

- Hỗ trợ sửa chữa, khắc phục trước mắt các công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, cơ sở y tế, trường học, thủy lợi, cấp nước, điện lực, thông tin liên lạc,... nhằm giải quyết những nhu cầu cấp thiết của nhân dân; tiến hành phân loại các công trình hạ tầng bị hư hỏng nặng đưa vào chương trình, kế hoạch trung hạn, dài hạn để sửa chữa, khôi phục, nâng cấp theo hướng bền vững, lâu dài.

- Huy động, quyên góp và phân bổ nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ: Việc huy động nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai phải được thực hiện trên tinh thần tương thân, tương ái, lá lành đùm lá rách trong cộng đồng; nhà

nước và nhân dân cùng làm; cộng đồng doanh nghiệp và các nhà hảo tâm cùng hỗ trợ. Tổ chức tiếp nhận, phân bổ, quản lý và sử dụng nguồn lực cứu trợ phải đảm bảo đúng mục đích và hiệu quả; đúng đối tượng, công bằng, dân chủ, công khai và minh bạch.

- Rà soát, đánh giá, lập kế hoạch và đề xuất sửa chữa, khôi phục, nâng cấp các công trình phòng, chống thiên tai, các công trình cơ sở hạ tầng bị thiệt hại.

#### **IV. DỰ KIẾN CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ VÀ NGUỒN LỰC THỰC HIỆN**

##### **1. Danh mục dự kiến các dự án, đề án ưu tiên đầu tư**

Từ nay đến năm 2025, tập trung ưu tiên kiện toàn bộ máy tổ chức, nâng cao năng lực chỉ đạo, chỉ huy của lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai; trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị Văn phòng thường trực Chỉ huy PCTT từ thành phố xuống đến cơ sở; sắp xếp, ổn định dân cư khu vực có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất; đầu tư tu bổ, nâng cấp các công trình phòng chống thiên tai, đặc biệt là hoàn thành việc nâng cấp công trình đê điều xung yếu (Đê Hữu Sông Mã, đoạn từ K60B – K60B+970) và các công trình đang hư hỏng, không đảm bảo an toàn; mua sắm, trang bị các loại phương tiện, trang thiết bị thiết yếu phục vụ công tác phòng, chống thiên tai;... trên địa bàn thành phố.

##### **2. Nguồn lực thực hiện**

- Ngân sách tỉnh: Đầu tư các dự án nâng cấp, xây dựng cứng hóa tuyến đê hữu sông Mã thuộc địa bàn phường Quảng Tiến, Quảng Cư, các dự án chống ngập trọng điểm, hệ thống cảnh báo thiên tai, các phương tiện đặc chủng phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ. Hỗ trợ kinh phí mua sắm trang thiết bị, phục vụ kế hoạch tuyên truyền, tập huấn, diễn tập, dự báo, cảnh báo thiên tai, khắc phục thiệt hại do sự cố thiên tai gây ra từ Quỹ bảo vệ và phát triển rừng và phòng chống thiên tai tỉnh Thanh Hóa và các nguồn hợp pháp khác.

- Ngân sách thành phố: Đầu tư các công trình phòng, chống thiên tai, tiêu thoát nước, thủy lợi, xử lý khẩn cấp sự cố chống tràn, dự án di dời dân. Đảm bảo cho hoạt động của Ban chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS thành phố; đầu tư, mua sắm các phương tiện, trang thiết bị phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “bốn tại chỗ”, trang bị những điều kiện cần thiết phục vụ công tác tập huấn, thông tin, tuyên truyền phòng, chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn cho thành phố.

- Ngân sách xã, phường: Đầu tư, mua sắm các phương tiện, trang thiết bị phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “bốn tại chỗ”, trang bị những điều kiện cần thiết phục vụ công tác tập huấn, thông tin, tuyên truyền, phòng, chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn.

- Ngoài ra, công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn còn được thực hiện theo phương thức “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, sử dụng hiệu quả nguồn lực hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nguồn kinh phí tài trợ, hợp tác của các tổ chức phi Chính phủ.

## PHẦN IV

### TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch Phòng, chống thiên tai trên địa bàn thành phố đến 2025, các phòng, ban, đơn vị liên quan, UBND các xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ được giao khẩn trương xây dựng kế hoạch, phương án về công tác phòng, chống thiên tai của đơn vị mình; thực hiện lồng ghép nội dung của kế hoạch với các hoạt động có liên quan của các chương trình, dự án khác của đơn vị để tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao nhất; tổ chức đánh giá, báo cáo định kỳ về tiến độ thực hiện, kiến nghị điều chỉnh nội dung kế hoạch theo quy định.

#### **2. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự thành phố**

- Chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch Phòng, chống thiên tai trên địa bàn thành phố đến năm 2025; tổng hợp, đánh giá quá trình thực hiện kế hoạch hằng năm và 5 năm.

- Tham mưu các giải pháp công trình và phi công trình trong công tác phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả do thiên tai. Chủ trì thực hiện các chương trình, kế hoạch, phương án phòng, chống, ứng phó thiên tai trên địa bàn thành phố đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

- Tiếp nhận truyền phát các tin cảnh báo về diễn biến của khí tượng thủy văn, bão, áp thấp nhiệt đới và thời tiết nguy hiểm trên biển Đông để các cấp, các ngành và nhân dân thành phố chủ động phòng, tránh, ứng phó.

- Tham mưu UBND thành phố đầu tư hiện đại hóa trang thiết bị, xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất của Văn phòng thường trực Chỉ huy PCTT thành phố; đảm bảo việc tiếp nhận, xử lý thông tin, hỗ trợ kịp thời phục vụ công tác chỉ đạo ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Tổ chức trực ban theo quy định để thông tin, cảnh báo cho các đơn vị, xã phường triển khai các biện pháp phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

#### **3. Phòng Kinh tế (Văn phòng thường trực Chỉ huy PCTT thành phố)**

- Tham mưu cho Thường trực BCH các văn bản chỉ đạo điều hành công tác phòng chống thiên tai; tổng hợp xử lý các văn bản liên quan đến lĩnh vực thiên tai trình Thường trực BCH, UBND thành phố báo cáo tỉnh và chỉ đạo các ngành, các xã, phường thực hiện.

- Là đầu mối tham mưu tổng hợp giúp UBND, BCH PCTT, TKCN&PTDS thành phố đề xuất sửa chữa, gia cố, nâng cấp, duy tu, bảo dưỡng, xử lý khẩn cấp các công trình phòng, chống thiên tai, thủy lợi trên địa bàn với các ngành có liên quan cấp tỉnh.

- Chủ trì xây dựng dự toán kinh phí chi hàng năm của Ban chỉ huy và các hoạt động PCTT và TKCN của thành phố trình UBND thành phố phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách.

- Triển khai Phương án ứng phó và khắc phục hậu quả động đất, sóng thần.. Phổ biến, tuyên truyền sâu rộng đến nhân dân các tình huống và biện pháp ứng phó khi xảy ra động đất, sóng thần.

- Tổ chức các điều kiện cần thiết để tổ chức hội nghị tổng kết công tác PCTT và TKCN hàng năm, triển khai phương án nhiệm vụ năm tiếp theo.

#### **4. Văn phòng HĐND&UBND thành phố**

Khi có thông tin cảnh báo về thiên tai phân công lãnh đạo và cán bộ trực đáp ứng yêu cầu công tác chỉ huy, thông tin liên lạc.

**5. Ban Chỉ huy Quân sự thành phố** (Văn phòng thường trực Chỉ huy Phòng thủ dân sự, ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thành phố)

- Tham mưu cho Thường trực BCH các Phương án, Kế hoạch, văn bản chỉ đạo điều hành công tác cứu hộ, cứu nạn trên đất liền, công tác di dân, hộ đê.

- Là đầu mối tham mưu tổng hợp giúp UBND, BCH PCTT, TKCN&PTDS thành phố tổ chức chỉ đạo và chỉ huy lực lượng bộ đội địa phương, dân quân tự vệ, dự bị động viên phối hợp với các phòng, ban và địa phương, các đơn vị quân đội của Bộ Quốc phòng, Quân khu và của tỉnh tìm kiếm cứu nạn, xử trí các tình huống khẩn cấp, thực hiện nhiệm vụ phòng chống thiên tai theo quy định. Trực tiếp chỉ đạo, điều hành Văn phòng thường trực Chỉ huy phòng thủ dân sự, ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thành phố.

- Phối hợp với các đơn vị hỗ trợ các xã phường, đơn vị trong công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, đặc biệt xây dựng lực lượng tại chỗ, trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống sự cố, thiên tai.

#### **6. Đoàn Biên phòng Sầm Sơn**

- Chủ trì xây dựng Kế hoạch tìm kiếm cứu nạn trên biển; và biên giới; tham gia thực hiện nhiệm vụ phòng chống thiên tai và phòng thủ dân sự theo quy định; tổ chức bắn pháo hiệu báo bão, áp thấp nhiệt đới theo quy định tại Quyết định số 03/2020/QĐ-TTg ngày 13/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ (tại núi Trường Lệ); thông tin liên lạc thông báo, kêu gọi và nắm bắt tình hình tàu thuyền hoạt động trên biển khi có bão, áp thấp nhiệt đới, gió mạnh.

- Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, phường thường xuyên kiểm tra và có kế hoạch tổ chức tập kết, quản lý sử dụng các phương tiện, trang thiết bị để tham gia kịp thời, có hiệu quả công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên tai; đặc biệt là tại các khu vực xung yếu (trên biển, cửa biển, cửa sông, vùng ven biển, ven sông, vùng trũng thấp...). Sẵn sàng phối hợp với các đơn vị, hỗ trợ, chi viện cho xã, phường khi có yêu cầu.

**7. Công an thành phố:** xây dựng Phương án bảo đảm an ninh, PCCC trước, trong và sau thiên tai. Triển khai các lực lượng để bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội, các công trình trọng điểm, tài sản của nhân dân, Nhà nước và doanh nghiệp trước, trong và sau thiên tai.

### **8. Phòng Quản lý đô thị thành phố**

- Phối hợp các xã, phường và các đơn vị có liên quan bảo đảm giao thông thông suốt phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, di dời dân; điều phối, kiểm soát an toàn giao thông thủy, bộ ở khu vực xảy ra thiên tai.

- Chủ trì phối hợp với Công ty Cổ phần Môi trường đô thị và Dịch vụ du lịch Sầm Sơn triển khai phương án, kế hoạch chặt tỉa, đốn hạ cây xanh mục rỗng, sâu bệnh, dễ đổ ngã, không để ùn tắc giao thông do ngã, đổ cây xanh khi lốc xoáy, giông gió, mưa bão.

- Có kế hoạch dự phòng huy động phương tiện vận tải đường bộ, đường thủy phù hợp với địa hình thành phố khi xảy ra thiên tai để kịp thời đáp ứng yêu cầu di chuyển dân cư, lực lượng cứu nạn, cứu hộ, cứu trợ.

- Phối hợp với phường Quảng Tiến, phường Quảng Cư tăng cường kiểm tra hoạt động kinh doanh tại các bến đò ngang.

- Cảnh báo các Chủ đầu tư có công trình ngầm chuẩn bị và thực hiện tốt nhất phương án chống ngập khi mưa bão, triều cường.

- Rà soát đề xuất tham mưu cho UBND thành phố Phương án chống ngập ứng cực bộ trong khu dân cư trên địa bàn thành phố.

### **9. Phòng Tài nguyên Môi trường**

- Chủ trì phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức Phương án ứng phó, khắc phục kịp thời, không để xảy ra ô nhiễm môi trường trong trường hợp xảy ra thiên tai và các sự cố tràn dầu trên sông, trên biển.

- Tăng cường kiểm tra, xử lý việc khai thác, tập kết cát sỏi trái phép gây ảnh hưởng đến công trình đê điều và dòng chảy phục vụ phòng, chống thiên tai.

### **10. Phòng Văn hóa - Thông tin**

- Tham mưu cho UBND thành phố chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông đóng trên địa bàn thành phố kiểm tra các trạm tiếp sóng viễn thông, bảo đảm cho mạng thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, tiếp nhận, xử lý thông tin trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thông suốt trong mọi tình huống.

- Hướng dẫn các cơ sở khách sạn, nhà nghỉ đảm bảo an toàn cho du khách khi có thiên tai. Yêu cầu các tổ chức, cá nhân khi tổ chức sự kiện, du lịch, tham quan, lễ hành phải đảm bảo an toàn, khuyến cáo du khách không tắm biển trong điều kiện thời tiết nguy hiểm, tuân thủ nghiêm túc nội quy tại các khu du lịch, tham quan, nghỉ dưỡng. Khi có thông tin cảnh báo về thiên tai, tổ chức rà soát, nắm rõ số lượng khách du lịch hiện đang lưu trú trên địa bàn để có phương án đảm bảo an toàn cho du khách.

### **11. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội**

Nắm số lượng về nhân lực của các cơ quan, đơn vị, các đoàn an dưỡng, trường dự bị Đại học dân tộc, ... để khi cần huy động xử lý các sự cố khẩn cấp về thiên tai; đề xuất, tham mưu các giải pháp ổn định đời sống của nhân dân ở những nơi bị thiệt hại nặng nề do thiên tai gây ra.

### **12. Phòng Tư pháp**

Tăng cường phổ biến, giáo dục về Luật phòng, chống thiên tai và các văn bản hướng dẫn để toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân biết, chủ động phòng tránh.

### **13. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

Đảm bảo kinh phí hoạt động cho Ban chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS thành phố, cân đối nguồn ngân sách dự phòng thành phố đề trình Ủy ban nhân dân thành phố chi hỗ trợ cho các xã, phường khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra; đồng thời, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường giải quyết các chính sách, chế độ trợ giúp đột xuất cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai theo quy định hiện hành.

### **14. Bệnh viện đa khoa, Trung tâm Y tế**

Có kế hoạch đảm bảo dự trữ và chuẩn bị vật tư, thuốc men, nhiên liệu, hàng hóa, lương thực, thực phẩm và kinh phí cần thiết để đảm bảo điều kiện sinh hoạt, đời sống, hỗ trợ cứu tế cho nhân dân, xử lý vệ sinh môi trường, phòng, chống dịch bệnh và an toàn cộng đồng trong vùng xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

### **15. Phòng Giáo dục - Đào tạo; Trung tâm GDTX và các Trường THPT trên địa bàn thành phố**

Xây dựng chương trình giáo dục cho học sinh hiểu biết về thiên tai và cách phòng tránh, đảm bảo an toàn về tài sản và người khi có thiên tai xảy ra.

### **16. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố**

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành các dự án xử lý ngập úng trong khu vực nội thành đã được HĐND thành phố phê duyệt.

- Khi khảo sát, nghiên cứu đầu tư hạ tầng kỹ thuật tại các mặt bằng khu xen cư, dân cư trên địa bàn phải đảm bảo việc tiêu thoát nước, không được để xảy ra tình trạng ngập úng các khu vực lân cận.

- Chỉ đạo đơn vị thực hiện dịch vụ công ích xây dựng Phương án xử lý rác thải trước, trong và sau thiên tai trên địa bàn thành phố.

### **17. Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch**

Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến kế hoạch phòng chống thiên tai trên địa bàn thành phố năm 2022 và các quy định của pháp luật đến các tầng lớp nhân dân để thấy được tầm quan trọng của việc phòng, chống thiên tai; thường xuyên thông tin dự báo và tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn để hướng dẫn, hỗ trợ nhân dân các



biện pháp chằng chống nhà cửa an toàn nhằm phòng tránh tốc mái, sụp đổ khi xảy ra giông, gió, lốc xoáy.

### **18. Hội Chữ thập đỏ thành phố**

Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các đơn vị liên quan kêu gọi, vận động các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố, trong tỉnh, trong nước và quốc tế hỗ trợ các địa phương khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra. Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả kế hoạch đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn thành phố đến năm 2025.

### **19. Điện lực thành phố Sầm Sơn, Điện lực huyện Quảng Xương, các tổ chức kinh doanh điện**

Đảm bảo nguồn điện liên tục 24/24 giờ cho các cơ quan, đơn vị chỉ đạo, điều hành, cảnh báo, dự báo, phòng, chống thiên tai. Bảo vệ hệ thống, thiết bị điện, trạm biến thế, đặc biệt là vấn đề an toàn trong sử dụng điện; đồng thời, xử lý khắc phục nhanh chóng sự cố đường dây tải điện bị hư hỏng, chuẩn bị máy phát điện dự phòng cho các khu vực bị ảnh hưởng của thiên tai.

### **20. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố và các tổ chức Chính trị - Xã hội thành phố**

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân trên địa bàn thành phố chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ các công trình phòng chống thiên tai, chấp hành các chỉ đạo của Ban chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS thành phố về việc di dân, đảm bảo an toàn cho người và tài sản khi có thiên tai xảy ra.

Sẵn sàng lực lượng tham gia hỗ trợ công tác phòng chống thiên tai khi có yêu cầu của Chủ tịch UBND thành phố.

### **21. Các cơ quan, đơn vị của tỉnh, TW đóng trên địa bàn và các Doanh nghiệp, Cơ sở sản xuất kinh doanh**

Tùy theo điều kiện cụ thể, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quyết định thành lập Ban chỉ huy PCTT-TKCN theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ. Đồng thời chủ động xây dựng phương án đảm bảo tài sản và người khi xảy ra thiên tai tại đơn vị mình.

Sẵn sàng phương tiện, máy móc, nhân lực huy động phục vụ công tác ứng cứu, hộ đê, di dân khi có yêu cầu của Chủ tịch UBND thành phố.

### **22. Ủy ban nhân dân các xã, phường**

- Cập nhật, bổ sung và hoàn chỉnh các kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và PTDS hàng năm và đến năm 2025 tại địa phương mình. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị sẵn sàng để huy động ứng cứu kịp thời khi xảy ra thiên tai nhằm giảm thiểu thiệt hại đến mức thấp nhất.

- Lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và PTDS trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Thường xuyên kiểm tra các vị trí xung yếu trên địa bàn để đề xuất giải pháp phòng ngừa và ứng phó nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho người dân, doanh nghiệp và Nhà nước.

- Báo cáo đề xuất sửa chữa, gia cố, nâng cấp, duy tu, bảo dưỡng, xử lý khẩn cấp các công trình phòng, chống thiên tai, thủy lợi trên địa bàn về Ban chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS thành phố tổng hợp.

UBND thành phố yêu cầu các phòng, ban; cơ quan, đơn vị theo từng lĩnh vực địa bàn phụ trách triển khai thực hiện tốt các nội dung của Kế hoạch này; định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND thành phố (qua Văn phòng Thường trực Chỉ huy PCTT thành phố) tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh Thanh Hóa;
  - Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh;
  - Sở NN&PTNT tỉnh Thanh Hóa;
  - Đ/c Hoàng Thị Yến – PGĐ Sở NN&PTNT; (phụ trách địa bàn)
  - Chi cục Thủy lợi;
  - TTr. Thành ủy, HĐND thành phố;
  - Chủ tịch, PCT UBND thành phố;
  - UBMTTQ & Các Đoàn thể thành phố;
  - Các phòng, ban chuyên môn UBND;
  - Các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của thành phố;
  - Các cơ quan, đơn vị, DN của TW, tỉnh đóng trên địa bàn thành phố Sầm Sơn;
  - Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố Sầm Sơn;
  - Đảng ủy, UBND các xã, phường;
  - Lưu VT, KT (Cường).
- } (để b/c)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Bích**